TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:148/2020/HS-ST
Ngày: 17-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Thanh Quyên

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tấn

Ông Nguyễn Quang Kim

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thư ký TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND huyện Việt Yên tham gia phiên toà: Ông Đoàn Thế Đức – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2020/HSST ngày 20/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 145/2020/QĐXXST – HS ngày 02/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Thị Minh H, sinh năm 1980; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 358, đường M, tổ 46, phường V, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Không xác định được; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Trương Minh X (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị M (đã chết); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Chồng: Triệu Huy H, sinh năm 1980 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Bùi Khánh D– Sinh năm 1981(Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 253, đường B, phường C, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Đức T– Sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 40, phường M, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người chứng kiến:

Anh Phùng Văn H – sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 02/6/2020, tại trước cửa nhà nghỉ Vân Hằng thuộc thôn N, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang Trương Thị Minh H sinh năm 1980, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 358, M, tổ 46, phường V, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

* Thu giữ bên trong túi xách màu hồng đang đeo trên người Trương Thị Minh H gồm:

- 01 túi nilon một đầu để hở, trên một mặt có dòng chữ "YUNIKU", bên trong có:

+ 02 túi ni lon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có viền màu đỏ, bên trong có chứa các viên nén hình tròn màu hồng đỏ và màu xanh nghi là ma túy tổng hợp.

+ 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có viền màu đỏ, bên trong đựng các tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp.

+ 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong đựng 10 viên nén hình tròn màu xanh rêu nghi là ma túy tổng hợp.

- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Sai Gon" bên trong có:

+ 01 túi ni lon màu trắng một đầu để hở, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp.

+ 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, bên trong đựng 02 viên nén hình tròn màu hồng đỏ nghi là ma túy tổng hợp.

Toàn bộ số ma túy trên được niêm phong trong một phong bì dán kín, ký hiệu "QT".

Quá trình bắt quả tang, Cơ quan điều tra còn thu giữ Trương Thị Minh H gồm: 01 túi xách màu hồng có quai đeo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh, số Imel 1: 358059082229661/01, số Imel 2: 358060082229669/01, số thê bao sim 0358367997; 01 diện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng, có số Imel 1: 357623089049553/01, số Imel 2: 357624089049551/01; 01 (một) ví da màu đen, một mặt có chữ "CHARLES & KEITH'; 01 thẻ ngân hàng AGRIBANK có số 9704050834448487; 01 thẻ ngân hàng VietinBank có số 9704151531986405 tất cả đều mang tên Trương Thị Minh H; 01 thẻ ngân hàng VPBANK có số 5203993013454228 mang tên Trương Thị Minh H; 01 thẻ bảo hiểm y tế có mã số GD-4-01-0131520303 mang tên Trương Thị Minh H; 01 thẻ căn cước công dân số 001081021349, mang tên Bùi Khánh D, địa chỉ: 253 B, C, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Ngày 02/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định đối với số vật chứng thu giữ khi bắt quả tang được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu "QT".

Tại kết luận giám định số 713/KL-KTHS ngày 05/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tình Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

* Trong 01 (một) túi ni lon một đầu được hàn kín, một đầu để hở, trên một mặt của túi có dòng chữ "YUNIKU":

- 373 (Ba trăm bẩy mươi ba) viên nén hình tròn màu hồng đỏ và 04 (bốn) viên nén hình tròn màu xanh đựng trong 02 (hai) túi ni lon màu xanh một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ **là ma túy, có khối lượng 36,243 gam, loại Methamphetamine.**

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ **là ma túy, có khối lượng 6,758 gam, loại Methamphetamine.**

- 10 (mười) viên nén hình tròn màu xanh rêu đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa **là ma túy, có khối lượng 3,074 gam, loại Methamphetamine và MDMA (3,4- Methylenedioxymethamphetamine).**

* Trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Sai Gon":

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu được hàn kín, một đầu để hở **là ma túy, cố khối lượng 2,787 gam, loại Methamphetamine.**

- 02 viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa **là ma tuý, có khối lượng 0,185 gam, loại Methamphetamine.**

Quá trình điều tra, Trương Thị Minh H khai nhận về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi bắt quả tang như sau: Khoảng 3 giờ ngày 25/5/2020, Trương Thị Minh H đi đến khu vực chợ K thuộc phường K, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội để mua bán đồ cũ kiếm lời. Tại đây, H gặp một người phụ nữ tên N (H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này). Trong lúc nói chuyện N hỏi H có sử dụng ma túy tổng hợp dạng kẹo không, Nhâm có một ít cho H để sử dụng, H trả lời là có. N đưa cho H một gói giấy báo bên trong có chứa ma túy tổng hợp dạng kẹo. H cầm gói giấy báo của N đưa cất giấu vào bên trong túi xách màu H của H mang theo người. Sau đó, H thuê phòng nghỉ một mình tại nhà nghỉ gần khu vực Đền Lừ thuộc phường H, quận Hoàng Mai, thành phố Hà nội (H khai không nhớ tên, địa chỉ cụ thể của nhà nghỉ). Tại nhà nghỉ, H kiểm tra gói giấy báo của N đưa thì thấy bên trong có chứa 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong túi nilon có chứa 10 (mười) viên và một nửa viên bị vỡ có màu xanh, tất cả đều là ma túy tổng hợp dạng kẹo. H sử dụng nửa viên ma túy dạng kẹo trong số ma túy của N cho rồi cất túi ma túy chứa 10 viên còn lại vào trong túi xách của H và vứt tờ giấy báo bọc bên ngoài túi ma tuý vào sọt rác để trong phòng nhà nghỉ.

Đến khoảng 03 giờ ngày 28/5/2020, H đi ra khu vực chợ K thuộc phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội để tìm việc, mua bán đồ cũ. Trong lúc, H ngồi uống nước tại quán nước ở trong chợ K thì H có nói chuyện với một người đàn ông khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1,70m, dáng người hơi gầy, đeo khẩu trang, đội mũ lưỡi trai màu đen (H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này), người đàn ông này nói có ma túy bán và hỏi H có sử dụng ma túy không. H trả lời H có sử dụng ma túy ngựa, đá và H muốn mua hai loại này để sử dụng. Người đàn ông này nói với H giá bán ma túy dạng H phiến (ngựa) là 4.000.000 đồng/01 túi. H nói với người đàn ông hiện H có 8.000.000 đồng, H muốn mua hai bao (tức hai túi) ma túy dạng H phiến và 1.000.000 đồng tiền ma tuý tổng hợp dạng đá và H thỏa thuận với người này là khi nào lấy ma túy thì trả trước số tiền 8.000.000 đồng còn lại số tiền 1.000.000 đồng H sẽ nợ khoảng 2 đến 3 ngày sau thì trả hết. Người đàn ông này đồng ý và hẹn với H khoảng 02 giờ ngày 02/6/2020 đến khu vực trước cổng chợ Đền Lừ thuộc phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội rồi đề tiền vào một túi ni lon màu đen ở một gốc cây đối diện cổng và cầm túi ni lon màu đen bên trong có chứa ma túy ở bên cạnh chiếc túi đó, H đồng ý. Đến khoảng 02 giờ ngày 02/6/2020, H đi bộ một mình đến trước khu vực cổng chợ đêm Đền Lừ như đã hẹn. Tại đây, H khai để 6.900.000 đồng tiền Việt Nam và 50 đô la Mỹ vào trong một túi ni lon màu đen ở một gốc cây đối diện cổng chợ Đền Lừ rồi cầm một túi ni lon bên trong có chứa chất ma túy để bên cạnh, H không kiểm tra nhưng biết bên trong có chứa ma túy. H cầm túi ma túy trên tay phải đi bộ ra khu vực ghế đá ở khu vực hồ Đền Lừ. Tại đây, H mở túi ni lon ra kiểm tra thì thấy bên trong có chứa: 02 (hai) túi ni lon màu xanh, một đầu mỗi túi đều có rãnh khóa nhựa, bên trong các túi ni lon đều có chứa các viên ma túy H phiến và 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong có chứa ma túy đá, kiểm tra xong H lại cho các túi ma túy vào lại túi ni lon màu đen rồi cho tất cả vào trong túi xách màu H của H đang sử dụng. Sau đó, H thuê phòng nghỉ một mình tại nhà nghỉ ở khu vực Đền Lừ (H khai không nhớ tên, địa chỉ cụ thể nhà nghỉ). Tại nhà nghỉ, H lấy ma túy đá, ma túy H phiến vừa mua được ra để sử dụng. Sau đó, H chia một ít ma túy đá vào một túi ni lon màu trắng một đầu túi để hở, chia hai viên ma túy H phiến ra một túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, sau khi chia ma túy xong H cho hai túi ni lon chứa ma túy vừa chia vào trong một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Sai Gon" màu trắng bạc. Số ma túy còn lại gồm 01 (một) túi đựng ma túy tổng hợp dạng kẹo, 02 (hai) túi ni lon màu xanh đựng ma túy H phiến, 01 (một) túi đựng ma túy đá H cất giấu vào trong một túi ni lon một đầu để hở, trên một mặt có dòng chữ "YUNIKU" (loại túi đựng khăn ướt). Sau đó, H cho hết số ma túy để trong vỏ bao thuốc và trong túi nilon nêu trên vào trong túi xách màu H đang sử dụng của H.

Đến khoảng 12 giờ 05 phút ngày 02/6/2020, H bắt xe tắc xi một mình từ ngõ 107, đường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đi Bắc Giang để tìm mối nhập hoa quả bán kiếm lời. Khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày anh Nguyễn Đức Tsinh năm 1974, trú tại: tổ 40, phường M, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội là lái xe tắc

xi đến đón H, khi đi H có mang theo túi xách da màu H bên trong chứa số ma túy đã cất giấu từ trước. Khi lên xe H bảo lái xe chở H đi đến tỉnh Bắc Giang mua hoa quả về bán. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày 02/6/2020 khi đi đến khu vực cửa nhà nghỉ Vân Hằng thuộc địa phận thôn N, xã H , huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì H thấy mệt nên bảo lái xe dừng lại để H vào nhà nghỉ. Mục đích của H vào nhà nghỉ để sử dụng ma túy. Khi H xuống xe tắc xi đi đến khu vực trước cửa nhà nghỉ thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Tại bản cáo trạng số 145/CT - VKS ngày 19/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Trương Thị Minh H ra trước Toà án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 3 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo H đã thành khẩn khai nhận số ma túy thu giữ trong túi xách màu H là của bị cáo. Việc bị cáo bị truy tố như vậy là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Bị cáo xác định điện thoại, thẻ ATM, thẻ bảo hiểm y tế, thẻ căn cước bị cáo bị thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo đề nghị được xin lại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa được công bố lời khai. Bị cáo không có ý kiến gì về những lời khai đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thị Minh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 249 BLHS 2015; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị Minh H từ 11 năm 6 tháng đến 12 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 02/6/2020.

Phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS 2015.

+Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín, có ký hiệu "QT", một mặt có 4 dấu giáp lai của công an xã H Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 5 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của những người có liên quan bên trong có khối lượng ma túy Methaphetamin và MDMA còn lại sau giám định là 46,206 gam.

-01 túi xách màu H có quai đeo, túi đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo H: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, số imei1 358059082229661/01, số imei 2 358060082229669/01 có gắn sim 0358367997; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng có số imei 1 3576230890049553/01, số imei 2 3576240890049551/01 nhưng được giữ lại đảm bảo công tác thi hành án; 01 thẻ Ngân hàng VPBANK có số 5203993013454228 mang tên TRUONG T MINH HONG; 01 thẻ Ngân hàng AGRIBANK có số 9704050834448487; 01 thẻ Ngân hàng VIETTINBANK có số 9704151531986405 đều mang tên TRUONG T MINH HONG; 01 thẻ bảo hiểm y tế mã số GD -4-01-01315220303 mang tên Trương Thị Minh H; 01 ví da màu đen, một mặt có chữ "CHARLES & KEITH".

+Trả lại anh Bùi Khánh D01 thẻ căn cước công dân có số 0010810021349 mang tên anh Bùi Khánh D, địa chỉ 253 B, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Ngoài ra cần áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, qua công bố lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trương Thị Minh H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ngườicó quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 02/6/2020, tại trước cửa nhà nghỉ Vân Hằng thuộc thôn N, xã H , huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang Trương Thị Minh H đang có hành vi tàng trữ trái phép 45,973 gam chất ma tuý Methamphetamine; 3,074 gam chất ma tuý Methamphetamine và MDMA (3,4- Methylenedioxymethamphetamine) với mục đích để sử dụng.

[3] Như vậy hành vi của bị cáo Trương Thị Minh H đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo H đã tàng trữ 45,973 gam ma túy Methaphetamin và 3,074 gam ma túy Methaphetamin và MDMA với mục đích để sử dụng. Do vậy cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm h khoản 3 điều 249 BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ ma tuý là vật Nhà nước cấm lưu hành, là một trong những tệ nạn xã hội cần phải bài trừ bởi nó là một trong những nguyên nhân dẫn tới các hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp của, giết người...là nguyên nhân dẫn tới gia đình ly tán, đã và đang ảnh hưởng rất lớn tới đời sống xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo có mẹ đẻ được tặng thường Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[8] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù bị cáo là người có nhân thân tốt tuy nhiên bị cáo tàng trữ một khối lượng lớn ma túy để sử dụng, đã phạm tội rất nghiêm trọng. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, không có nơi cư trú ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

[9] Đối với người phụ nữ tên N đã cho bị cáo H số ma tuý dạng kẹo ngày 25/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã tiến hành điều tra, xác minh tại khu vực chợ K, phường Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người phụ nữ nào tên N như H khai nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến người phụ nữ tên N này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1,70m, dáng người hơi gầy, đeo khẩu trang, đội mũ lưỡi trai màu đen (H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của

người này) đã bán ma túy dạng H phiến và đá cho H ngày 02/6/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực chợ Đền Lừ thuộc phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông nào như H khai nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến người đàn ông này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trương Thị Minh H; quá trình điều tra H khai không nhớ cụ thể địa điểm sử dụng ma túy, không sử dụng ma túy ở địa bàn tỉnh Bắc Giang, chưa xử lý hành chính H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã tách tài liệu này ra khỏi hồ sơ vụ án khi nào có căn cứ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Đức Tlà lái xe tắc xi chở H đi ngày 02/6/2020, qua quá trình điều tra xác định trong quá trình chở H từ ngõ 107, đường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đến khu vực cửa nhà nghỉ Vân Hằng thuộc địa phận thôn N, xã H , huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, anh T không biết việc H tàng trữ trái phép chất ma túy nên anh T không vi phạm pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS 2015.

+Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín, có ký hiệu "QT", một mặt có 4 dấu giáp lai của công an xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 5 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của những người có liên quan bên trong có khối lượng ma túy Methaphetamin và MDMA còn lại sau giám định là 46,206 gam.

-01 túi xách màu H có quai đeo, túi đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo H: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, số imei1 358059082229661/01, số imei 2 358060082229669/01 có gắn sim 0358367997; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng có số imei 1 3576230890049553/01, số imei 2 3576240890049551/01 nhưng được giữ lại đảm bảo công tác thi hành án; 01 thẻ Ngân hàng VPBANK có số 5203993013454228 mang tên TRUONG T MINH HONG; 01 thẻ Ngân hàng AGRIBANK có số 9704050834448487; 01 thẻ Ngân hàng VIETTINBANK có số 9704151531986405 đều mang tên TRUONG T MINH HONG; 01 thẻ bảo hiểm y tế mã số GD -4-01-01315220303 mang tên Trương Thị Minh H; 01 ví da màu đen, một mặt có chữ "CHARLES & KEITH".

+Trả lại anh Bùi Khánh D 01 thẻ căn cước công dân có số 0010810021349 mang tên anh Bùi Khánh D, địa chỉ 253 B, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên toà nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và được công bố lời khai tại phiên tòa. Việc vắng mặt người liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử

cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Ngoài ra cần áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 136; các Điều 331,332,333 Bộ luật tố tụng hình sự để buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

-Tuyên bố bị cáo Trương Thị Minh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

-Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249 BLHS 2015; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: **Trương Thị Minh H 11 năm 6 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 02/6/2020.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS 2015.

+Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín, có ký hiệu "QT", một mặt có 4 dấu giáp lai của công an xã H, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, một mặt có 5 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của những người có liên quan bên trong có khối lượng ma túy Methaphetamin và MDMA còn lại sau giám định là 46,206 gam.

-01 túi xách màu H có quai đeo, túi đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo H: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh, số imei1 358059082229661/01, số imei 2 358060082229669/01 có gắn sim 0358367997; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng có số imei 1 3576230890049553/01, số imei 2 3576240890049551/01 nhưng được giữ lại đảm bảo công tác thi hành án; 01 thẻ Ngân hàng VPBANK có số 5203993013454228 mang tên TRUONG T MINH HONG; 01 thẻ Ngân hàng AGRIBANK có số 9704050834448487; 01 thẻ Ngân hàng VIETTINBANK có số 9704151531986405 đều mang tên TRUONG T MINH HONG; 01 thẻ bảo hiểm y tế mã số GD -4-01-01315220303 mang tên Trương Thị Minh H; 01 ví da màu đen, một mặt có chữ "CHARLES & KEITH".

+Trả lại anh Bùi Khánh D 01 thẻ căn cước công dân có số 0010810021349 mang tên anh Bùi Khánh D, địa chỉ 253 B, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136, các Điều 331,332,333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Thị Minh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (1 b);
- VKSND huyện Việt Yên(2b);
- T.H.A.(4 b);
- Lưu HS.VP (1 b);
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên